TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH GIANG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 21-01-2022
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Quân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Huy Điệu;

2. Ông Triệu Ngọc Vạn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Quang Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 128/2021/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 10 năm 2021 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2022/QĐST-HNGĐ ngày 05/01/2022 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 01/2022/TB-TA ngày 07/01/2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị Ng, sinh năm 1992; Nơi đăng ký HKTT: Thôn Tr, xã Ph, huyện Gi, tỉnh Hải Dương; hiện trú tại: Thôn H, Ph1, huyện Gi, tỉnh Hải Dương (vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1989; trú tại: Thôn Tr, xã Ph, huyện Gi, tỉnh Hải Dương (có mặt).

- Người làm chứng:

1. Bà Phùng Thị Ng (vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Văn C (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình làm việc nguyên đơn – chị Ng trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn Ph kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, được Uỷ ban nhân dân

(UBND) xã Ph, huyện Gi tổ chức đăng ký và cấp Giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 24/3/2014. Sau khi kết hôn, hai người sống cùng gia đình anh Ph tại xã Ph, huyện Gi, anh chị chung sống hạnh phúc được khoảng 3 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, tính nết không hợp nhau, mỗi lần mâu thuẫn anh Ph lại đánh chửi chị thậm tệ, xúc phạm gia đình chị. Do mâu thuẫn, tháng 8 năm 2021 chị đã về ở cùng bố mẹ đẻ của chị tại thôn H, xã Ph1, huyện Gi, hai người không gặp gỡ, quan tâm đến nhau. Chị xác định tình cảm vợ chồng đã hết, hôn nhân không còn hạnh phúc nên khởi kiện xin ly hôn.

Về quan hệ con chung: Chị và anh Ph có 02 con là Nguyễn Thị Thanh X, sinh ngày 2../01/2015 và Nguyễn Minh Th, sinh ngày 1../8/2019, hiện đang ở với anh Ph. Chị đề nghị, sau khi ly hôn Tòa án giao con Nguyễn Minh Th cho chị nuôi dưỡng, giao con Nguyễn Thị Thanh X cho anh Ph nuôi dưỡng, chị không yêu cầu anh Ph phải cấp dưỡng cho con; hiện chị làm công nhân, có mức thu nhập ổn định khoảng 7 triệu đồng/tháng, được bố mẹ đẻ hỗ trợ chỗ ở và trông nom, chăm sóc con nên chị đủ điều kiện để nuôi con.

Về quan hệ tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn - anh Nguyễn Văn Ph trình bày: Quá trình kết hôn, thời gian chung sống, con chung đúng như chị Ng trình bày, còn nguyên nhân mâu thuẫn anh xác định là do có những lúc vợ chồng hiểu lầm, chị Ng có lời nói xúc phạm anh nên dẫn đến vợ chồng mâu thuẫn, cãi nhau. Ngày 14/8/2021, chị Ng bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở, vợ chồng sống ly thân, anh có sang xin lỗi để vợ chồng về đoàn tụ nhưng chị không nói chuyện mà đuổi anh về. Nay chị khởi kiện xin ly hôn, anh không nhất trí. Về con chung, nếu ly hôn anh đề nghị Tòa án giao cho anh trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 con, anh yêu cầu chị Ng phải cấp dưỡng cho con hàng tháng, mức cấp dưỡng là 1000.000đ (một triệu đồng)/con/tháng, thời gian cấp dưỡng cho đến khi con trưởng thành; hiện anh làm công nhân, thu nhập bình quân hàng tháng từ 7-9,5 triệu đồng và ở cùng bố mẹ đẻ, được bố mẹ hỗ trợ trong việc chăm sóc con.

Về quan hệ tài sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại lời khai, bà Phùng Thị Ng là mẹ đẻ của chị Ng trình bày: Về việc kết hôn, thời gian chung sống, nguyên nhân mâu thuẫn, con chung đúng như chị Ng trình bày. Bà xác định anh Ph là người gia trưởng, vũ phu, mỗi lần vợ chồng mâu thuẫn anh lại đánh chửi chị Ng thậm tệ; có lần con trai bà là anh Đoàn Văn B (em trai chị Ng) đưa chị Ng về thăm con đã bị anh Ph đánh gãy ngón tay. Nay chị Ng xin ly hôn, bà đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn và giao 01 con cho chị nuôi dưỡng theo nguyện vọng của chị, gia đình bà sẽ hỗ trợ chị trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc con.

Tại lời khai, ông Nguyễn Văn C là bố đẻ của anh Ph trình bày: Về việc kết hôn, thời gian chung sống, con chung, nguyên nhân mâu thuẫn giữa chị Ng và anh Ph đúng như anh Ph trình bày. Ông xác định, khi phát sinh mâu thuẫn chị Ng có lời nói

lăng mạ, xúc phạm anh Ph nên anh Ph có tát chị Ng 1-2 cái. Tháng 8/2021, chị Ng về sống cùng bố mẹ đẻ, gia đình ông và anh Ph có đến động viên chị Ng quay về đoàn tụ nhưng chị không nhất trí. Nay chị Ng xin ly hôn, ông đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Nếu ly hôn, Tòa án giao cả 2 con cho anh Ph nuôi dưỡng gia đình ông sẽ hỗ trợ anh trong việc nuôi dưỡng, chăm sóc con.

Tại biên bản xác minh, chính quyền địa phương xã Ph cung cấp: Địa phương xã xác định hôn nhân giữa chị Ng và anh Ph là hợp pháp, quá trình chung sống hai người đã phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, hiện hai người sống ly thân, đề nghị Tòa án giải quyết yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Ng theo quy định của pháp luật và giao cho mỗi người nuôi 01 con để đảm bảo việc chăm sóc con được tốt nhất.

Tại phiên Tòa: Chị Ng vắng mặt. Tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt chị Ng vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn anh Ph, chị đề nghị Tòa án giao con Nguyễn Minh Th cho chị nuôi dưỡng và giao con Nguyễn Thị Thanh X cho anh Ph nuôi dưỡng, chị không yêu cầu cấp dưỡng cho con. Anh Ph không nhất trí ly hôn với chị Ng; nếu ly hôn, anh xin nuôi cả hai con và yêu cầu chị Ng có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con hàng tháng, với số tiền là 1000.000đ/con/tháng, 2 con là 2000.000đ/tháng; anh không nhất trí nội dung lời khai của bà Ngh đã trình bày với Tòa án. Ngoài ra, các bên không có yêu cầu đề nghị nào khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang có quan điểm xác định việc Tòa án thụ lý, quá trình giải quyết yêu cầu khởi kiện của chị Đoàn Thị Ng đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Áp dụng các điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, các điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự (BLTTDS); Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án. Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Đoàn Thị Ng ly hôn anh Nguyễn Văn Ph; giao con Nguyễn Minh Th, sinh ngày 1../8/2019 cho chị Ng nuôi dưỡng, giao con Nguyễn Thị Thanh X, sinh ngày 2../01/2015 cho anh Ph nuôi dưỡng, không buộc bên nào phải cấp dưỡng cho con; chị Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn) theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của đương sự trong phần tranh luận, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng, tại phiên tòa vắng mặt nguyên đơn - chị Đoàn Thị Ng nhưng chị đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên vụ án xét xử vắng mặt nguyên đơn là đúng quy định tại các điều 227, 228 BLTTDS.

[2] Chị Đoàn Thị Ng và anh Nguyễn Văn Ph kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, được UBND xã Ph, huyện Gi nơi sinh sống của anh Ph tổ chức đăng ký và

cấp Giấy chứng nhận kết hôn, việc kết hôn không vi phạm điều cấm của pháp luật nên hôn nhân giữa chị Ng và anh Ph là hợp pháp.

[3] Do vợ chồng mâu thuẫn, anh Ph đã có hành vi tát chị Ng nên chị đã bỏ về sống cùng bố mẹ đẻ từ tháng 8 năm 2021 đến nay, hai người không quan tâm đến nhau. Nay chị Ng khởi kiện xin ly hôn, anh Ph không nhất trí. HĐXX thấy rằng, tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình quy định: Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình; vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau..Như vậy, việc anh Ph có hành vi bạo lực gia đình (tát chị Ng) dẫn đến việc anh chị không chung sống cùng nhau, không quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau từ tháng 08 năm 2021 đến nay đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, nên để đảm bảo quyền lợi hợp pháp của đương sự, HĐXX căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Ng ly hôn anh Ph.

[4] Về quan hệ chung: Anh chị có 02 con là Nguyễn Thị Thanh X, sinh ngày 2../01/2015 và Nguyễn Minh Th, sinh ngày 1../8/2019 hiện anh Ph đang nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn, anh Ph có nguyện vọng được nuôi cả 02 con và yêu cầu chị Ng có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con hàng tháng, với số tiền là 1000.000đ/con/tháng, còn chị Ng xin được nuôi 01 con Nguyễn Minh Th, chị không yêu cầu việc cấp dưỡng cho con. HĐXX thấy rằng, hiện anh Ph, chị Ng đều làm công nhân, có mức thu nhập ổn định, đều ở cùng bố mẹ đẻ của mình và được gia đình hỗ trợ trong việc chăm sóc con. Như vậy, cả anh Ph và chị Ng đều có đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; mặt khác, cháu Nguyễn Minh Th, sinh ngày 1../8/2019 hiện vẫn dưới 36 tháng tuổi. Tại khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình quy định: "Con dưới 36 tháng tuổi được giao cho mẹ trực tiếp nuôi, trừ trường hợp người mẹ không đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hoặc cha mẹ có thỏa thuận khác phù hợp với lợi ích của con", nên để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, HĐXX giao con Nguyễn Minh Th cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng, giao con Nguyễn Thị Thanh X cho anh Ph trực tiếp nuôi dưỡng; không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

[5] Về quan hệ tài sản chung: Do không có yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết, nếu sau này các bên có yêu cầu sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.

[6] Về án phí: Chị Đoàn Thị Ng khởi kiện xin ly hôn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; các điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147; các điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về…án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Đoàn Thị Ng ly hôn anh Nguyễn Văn Ph.

2. Về quan hệ con chung: Xử giao cho chị Đoàn Thị Ng trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con là Nguyễn Minh Th, sinh ngày 1../8/2019, giao cho anh Nguyễn Văn Ph trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con là Nguyễn Thị Thanh X, sinh ngày 2../01/2015 cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi), không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho bên nào. Chị Đoàn Thị Ng, anh Nguyễn Văn Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Đoàn Thị Ng phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn), được đối trừ với số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ninh Giang theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0000010 ngày 13 tháng 10 năm 2021.

4. Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Văn Ph có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; chị Đoàn Thị Ng có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Ninh Giang;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- UBND xã Ph, huyện Gi;
- Đương sự;
- Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Quốc Quân